TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** TỈNH GIA LAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2025/ HS-ST
Ngày: 25/4/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU – TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngà;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phi Khanh – Hiệu trưởng Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Nguyễn Thị Bắc.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Nhớ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Phan Văn Hoá - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST- HS, ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 18/3/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 30/2025/QĐST-HS ngày 04/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17 tháng 7 năm 1986; tại Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ D, khu T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Thanh V và bà: Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: 01 lần

- Ngày 22/8/2008, bị Toà án nhân dân TP ., tỉnh Quảng Ninhxử phạt 01 năm về tội: *"Cưỡng đạt tài sản"* (theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999); tại Bản án số 129/HSST; chấp hành án tại Trại giam QBộ CNgày 11/4/2009, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 05/01/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C . Hà Nộiáp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 24/10/2016, bị Tòa án nhân dân TP . Cẩm Phảtỉnh Q xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* (theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009); tại Bản án số 144/HSST; chấp hành án tại Trại giam QBộ CNgày 22/6/2023, chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này, bị cáo chưa được xoá án tích.

Bị cáo Lê Thanh N1 tạm giữ từ ngày 23 đến ngày 31/5/2024, sau đó bị tạm

giam cho đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực P(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại:

1.1. Cháu Nguyễn Thị N2 N1sinh ngày 10/4/2012; địa chỉ: Tổ B, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu N1Ông Nguyễn Duy V1, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị X, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ B, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; (Có mặt).

1.2. Cháu Nguyễn Thanh N2sinh ngày 01/02/2012; địa chỉ: Tổ A, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu N3 Vũ Thị L năm 1971 (là bà ngoại cháu N2địa chỉ: Tổ A, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai(Có mặt);

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại Nguyễn Thị N2 N1và N17 sư Mai Văn T – Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh Nguyễn Bình M năm 1989; địa chỉ: Tổ H, khu phố A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; (Vắng mặt).

2.2. Anh Dương T1 T1sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; (Vắng mặt).

3. Người làm chứng:

3.1. Anh Trần Văn T2 năm 1984; địa chỉ: B T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; (Vắng mặt).

3.2. Anh Trịnh Trung K năm 1982; địa chỉ: E V, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh N4 Sở Giao thông Vận tải tỉnh Qcấp Giấy phép lái xe hạng C vào ngày 06/10/2010; đến ngày 06/10/2013 thì hết hạn. Khoảng 14 giờ 55 phút ngày 15/5/2024, N14 khiển xe ô tô biển số 14C-378.77 (loại xe bán tải) chở ông Trịnh Trung K1(sinh năm 1982, trú số E đường V, phường Y, TP ., tỉnh Gia Laivà ông Trần Văn T3(sinh năm 1984, trú số B đường T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lailưu thông trên đường V từ đường T đi đường P tốc độ khoảng 50 đến 55 km/h (theo lời khai của NKhi đi đến ngã tư đường V và đường H thuộc Tổ A, phường Y, TP .Nkhông giảm tốc độ của xe ô tô 14C-378.77, không tập trung quan sát các phương tiện khác, mà điều khiển xe đi thẳng vào ngã tư. Cùng lúc này, cháu Nguyễn Thị N2 N1(sinh năm 2012) điều khiển xe đạp điện chở cháu Nguyễn Thanh N5(sinh năm 2012, cùng trú Tổ A, phường Y, TP .lưu thông từ hướng hẻm B sang hẻm C đường Vcũng đang đi vào ngã tư. Lúc này khoảng 15 giờ cùng ngày, khi xe ô tô 14C-378.77 đi vào ngã tư, thì tông mạnh vào bên phải xe đạp điện do cháu N1điều khiển, làm cháu N1cháu N2và xe đạp điện ngã văng xuống mặt đường. Ntiếp tục

điều khiển xe ô tô 14C-378.77 chạy khỏi hiện trường đến trước số nhà A đường Vcách vị trí tai nạn 220 mét, thì dừng lại rồi xuống xe bỏ trốn. Kvà T2cũng xuống xe bỏ đi. Cháu N1và cháu N2bị thương nặng, được người dân đưa đến Bệnh viện Q1cấp cứu. Sau khi nhận được thông tin về vụ tai nạn, lực lượng Cảnh sát giao thông và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T3đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định, tạm giữ xe ô tô 14C-378.77 và xe máy điện để điều tra, làm rõ đồng thời trích xuất trích xuất camera quan sát của ông Trần Văn M1(sinh năm 1973, trú Tổ A, phường Y, TP .thu giữ đoạn video clip ghi lại một phần diễn biến vụ tai nạn.

Cháu Nguyễn Thanh N6 trị thương tích đến ngày 22/5/2024 thì ra viện; cháu Nguyễn Thị N2 N1điều trị thương tích đến ngày 11/6/2024 thì ra viện. Qua trưng cầu, tại Bản kết giám định tổn thương trên người sống số 248 ngày 29/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh G cháu N1bị tổn thương cơ thể 68% (sáu mươi tám phần trăm); tại Bản kết luận giám định tổn thương trên người sống số 247 ngày 21/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh G cháu N2bị tổn thương cơ thể 34% (ba mươi tư phần trăm). Như vậy, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của N1và N2là 102% (một trăm linh hai phần trăm).

Đối với Lê Thanh N7 trốn đến ngày 23/5/2024 thì ra đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, N8 khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe ô tô 14C-378.77 gây ra vụ tai nạn giao thông như nêu trên.

Qua khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã tư đường V và hẻm S, số C, thuộc Tổ A, phường Y, TP .các mặt đường được trải bê tông nhựa; không có biển báo và đèn tín hiệu giao thông. Lấy mép đường phải Võ Duy D từ đường T đi đường P chuẩn, xác định: Đường V và hẻm C 3,8m; hẻm 02 rộng 2,8m, áp dụng lưu thông 02 chiều, phát hiện các dấu vết:

- Vết chà lốp (01) chiều hướng từ đường T đi đường P 4,8m, rộng 0,18m, đầu vết chà cách mép đường chuẩn là 1,95m, cách điểm đầu vào ngã tư về phía trước với hẻm C02 là 2,4m, cuối vết chà cách mép đường chuẩn là 1,6m; tiếp giáp cuối vết chà (1) theo hướng từ đường T đi đường P vết cày (2), diện (8,2x0,67x0,003)m, chiều hướng từ đường T đi đường P vết cày cách mép đường chuẩn 1,6m, cuối vết cày trùng với bên trái thân xe đạp điện;

- Xe đạp điện nằm ngã nghiêng bên trái trên lề đường đất; đầu xe chếch vào lề đường phải, trục bánh trước xe đạp điện cách mép đường chuẩn 0,4m, đuôi xe chếch ra lòng đường, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 1,6m; vùng mảnh vỡ nhựa, bê tông cống thoát nước diện (12,9x1,8)m, nằm rải rác bao quanh xe đạp điện, tâm cách mép đường chuẩn 2,5m; từ tâm mảnh vỡ cách 6,3m hướng về đường Ptrên vỉa hè có mảnh vỡ nhựa ghi chữ FORD, diện (0,12x0,25)m, tâm các mép đường chuẩn 4m; từ trục bánh trước xe đạp điện hướng đi đường P mặt đường (trước số nhà C đường Vcó vết màu nâu đỏ không rõ hình dạng (nghi máu), diện (0,85x0,23)m, tâm cách mép đường chuẩn 0,9m; từ tâm vết máu hướng về đường Phạm Văn Đồng 220m là xe ô tô bán tải biển số 14C-378.77, đậu đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đi đường phạm Văn Đồng, mép lốp ngoài cùng bên phải phía

trước cách mép đường chuẩn là 3,9m, mép lốp ngoài cùng bên phải phía sau cách mép đường chuẩn là 3,7m.

Qua khám nghiệm các dấu vết liên quan đến tai nạn trên xe ô tô biển số 14C-378.77, xác định:

Phần nắp cabin bị nóp méo kim loại diện (124x5)cm, tạo khoảng hở 04cm; đèn pha phía trước bên trái bị nứt vỡ, diện (17x5)cm; phần cản nhựa phía trước bên trái bị nứt vỡ bung khỏi vị trí lắp ráp, diện (50x40)cm, tạo khoảng hở 4,5cm, tâm vết cách mặt đất 48cm, hướng từ ngoài vào trong; logo F cản trước bị bung rời khỏi vị trí lắp ráp; phần vành nhựa cong bảo vệ bánh xe trước bên trái bị bung khỏi vị trí lắp ráp tạo khoảng hở 03cm; biển số 14C-378.77 trước bị cong vênh hướng từ ngoài vào trong 0,5cm; bánh xe trước bên trái có vết chà cao su diện (30x6)cm, tâm vết cách trục 25cm.

Tại Kết luận giám định ngày 11/9/2024 của Sở G - Vận tải tỉnh Gkết luận: Xe ô tô biển số 14C-378.77 tại thời điểm giám định có các hệ thống: Phanh, lái, treo, lốp… đầy đủ, chưa phát hiện có sự bất thường về kỹ thuật.

Qua định giá, xác định xe ô tô 14C-378.77 bị thiệt hại do tai nạn là 12.800.000 đồng (mười hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Qua khám nghiệm các dấu vết liên quan đến tai nạn trên xe đạp điện (không biển số), xác định:

Đèn xe bị bung khỏi vị trí ban đầu, chỉ còn dấy điện gắn với đầu xe; đầu tay nắm lái bên trái bị mài mòn kim loại diện (2x3)cm; đầu tay thắng bên trái bị mài mòn kim loại diện (1x0,5)cm; giỏ xe bị nghiêng lệch về bên trái 10cm so với vị trí ban đầu và bị gãy các ban hoa diện (13x18)cm; phần ốp nhựa bảo vệ cổ xe bị bung khỏi vị trí lắp ráp, tạo khoảng hở 02cm; phần kim loại nối thân xe với cổ xe bên phải bị trầy xước kim loại, diện (20x5)cm; sườn xe phía dưới bị cong vênh vào bên trong 09 cm so với vị trí ban đầu; 04 bình ắc quy bị bung rời khỏi vị trí lắp ráp; phần ốp nhựa bảo vệ thân xe phía dưới bị bể vỡ, bung khỏi vị trí lắp ráp, phần còn lại diện (62x20,5)cm; da bọc yên xe bên trái bị rách diện (10x4)cm.

Qua định giá, xác định xe đạp điện bị thiệt hại do tai nạn là 7.100.000 đồng (bảy triệu một trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS, ngày 21/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố PleiKu đã truy tố bị cáo Lê Thanh N về tội: *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ",* theo Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo mà bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo N9 đại diện gia đình các bị hại thoả thuận, cụ thể: Bị cáo N16 thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần và trị giá xe đạp điện bị hư hỏng với tổng số tiền 40.000.000 đồng cho bị hại N2; chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần với số tiền 150.000.000 đồng cho bị hại N1. Việc thỏa thuận không trái quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử ghi

nhận.

Đối với khoản chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn T4 N2số tiền 5.000.000 đồng, cho bị hại Nguyễn Thị N2 N1số tiền 10.000.000 đồng do ông Dương T1 T1đã hỗ trợ và thiệt hại của xe ô tô 14C-378.77 do bị cáo N10 tai nạn, ông T1không có ý kiến và yêu cầu gì về các khoản nêu trên vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

-Về hình phạt: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh N từ: 04(Bốn) năm đến 04(Bốn) năm 06(sáu) tháng tù, về tội *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ".* Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

*Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại N2và N1cũng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và trách nhiệm dân sự. Luật sư cho rằng để dẫn đến hậu quả như ngày hôm nay một phần do lỗi của các bị hại chưa đủ tuổi để điều khiển xe điện nên khi tham gia giao thông chưa nắm rõ được luật giao thông đường bộ dẫn đến có tai nạn xảy ra; tại phiên tòa đại diện gia đình của các bị hại cũng có nguyện vọng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên toà bị cáo và đại diện gia đình của các bị hại N2, N1đã thoả thuận về mức bồi thường thiệt hại cũng như về tổn thất tinh thần, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận này.

Bị cáo Lê Thanh N đã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của anh Nguyễn Bình M2 Dương Thái T1anh Trần Văn T2và anh Trịnh Trung K2 phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo N11 phiên toà phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; kết quả giám định thương tật của các bị hại; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông; kết quả khám các phương tiện tham gia giao thông; biên bản về người phạm tội ra "Đầu thú" và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ

vụ án thể hiện:

Khoảng 14 giờ 55 phút ngày 15/5/2024, bị cáo N14 khiển xe ô tô bán tải biển số 14C-378.77 lưu thông trên đường V từ đường T đi đường P, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia LaiKhi đi vào ngã tư đường V và đường H, thuộc Tổ A, phường Y, thành phố P ô tô 14C-378.77 do bị cáo N14 khiển tông mạnh vào bên phải xe điện (không có biển số) do bị hại Nguyễn Thị N2 N1điều khiển, chở bị hại Nguyễn Thanh N2đi từ hẻm S ngã tư hướng sang hẻm S quả, bị hại N1bị tổn thương cơ thể 68% (sáu mươi tám phần trăm), bị hại N2bị tổn thương cơ thể 34% (ba mươi tư phần trăm); xe điện bị thiệt hại 7.100.000 đồng (bảy triệu một trăm nghìn đồng), xe ô tô 14C-378.77 bị thiệt hại 12.800.000 đồng (mười hai triệu tám trăm nghìn đồng).
Hiện nay tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, đang là sự quan tâm của xã hội; Nguyên nhân là do ý thức chấp hành pháp luật của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông, trong đó có bị cáo Lê Thanh N12 điều khiển xe ô tô tham gia giao thông giấy phép lái xe đã hết hạn và sau khi gây tai nạn bị cáo bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm, dẫn đến 02 người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 102% (một trăm lẻ hai phần trăm), đã phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng: *"Không có giấy phép lái xe theo quy định"* và *"Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm"*. Hành vi của bị cáo Lê Thanh N13 nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Luật Giao thông đường bộ, đã phạm vào tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương có thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt từ từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;

…".

Sau phạm tội bị cáo N7 trốn, nhân thân không tốt và có một tiền án tại Bản án số 144/HSST ngày 24/10/2016 Tòa án nhân dân TP . Cẩm Phảtỉnh Q xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* (theo khoản 2 Điều 194 Bộ

luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009) chưa được xoá án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; hơn nữa bản thân bị cáo không tự nguyện khắc phục hậu quả cho các bị hại. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà về áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian dài để giáo dục thành người có ích cho xã hội là có căn cứ.

Mặc dù sau khi gây tai nạn giao thông bị cáo Lê Thanh N7 trốn nhưng cũng nhận thức được hành vi phạm tội nên đã tự nguyện ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và cũng một phần lỗi do bị hại Nguyễn Thị N2 N1điều khiển xe đạp điện tham gia giao thông qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức thiếu quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải; tại phiên toà đại diện gia đình của các bị hại có lời đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, phấn đấu trở thành một công dân tốt cho xã hội.

[3]. Đối với ông Nguyễn Bình M3 người thuê xe ô tô 14C-378.77, qua điều tra xác định: Ngày 15/5/2024, ông M4 giao xe cho bị cáo Lê Thanh N14 khiển tham gia giao thông, mà bị cáo N15 ý lấy xe ô tô đi khi ông M5 ngủ. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với ông M6 hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Xe ô tô biển số 14C-378.77 là tài sản của ông Dương T1 T1và xe đạp điện (không có biển số) là tài sản của bà Phạm Thị T5 M2 (mẹ của bị hại Nguyễn Thanh N5). Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe ô tô 14C-378.77 cho ông T6; trả lại xe đạp điện cho bà M7(bà Vũ Thị L1 là bà ngoại cháu N2đại diện theo uỷ quyền đã nhận).

- Riêng đối với đoạn video clip trích xuất từ camera quan sát của ông Trần Văn M1(sinh năm 1973, trú Tổ A, phường Y, TP .ghi lại một phần diễn biến vụ tai nạn, Cơ quan điều tra ghi vào đĩa DVD, niêm phong và được lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra vụ án, ông Dương T1 T1đã hỗ trợ chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn T4 N2số tiền 5.000.000 đồng, hỗ trợ chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn Thị N2 N1số tiền 10.000.000 đồng khắc phục hậu quả, ông T1không có ý kiến gì về số tiền ông đã hỗ trợ cho các bị hại và cũng không có ý kiến về việc bồi thường hư hỏng của xe ô tô biển số 14C-378.77, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Tại phiên toà bị cáo Nvới gia đình của các bị hại thoả thuận mức bồi thường cụ thể như sau: Bị cáo Lê Thanh N16 thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần và trị giá xe đạp điện bị hư hỏng cho bị hại N2với tổng số tiền 40.000.000 đồng; bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần cho bị hại N1với số tiền 150.000.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận và buộc bị cáo phải

có nghĩa vụ bồi thường cho các bị hại như đã thỏa thuận.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N, phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

- Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thanh N 04(bốn) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2024 bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Lê Thanh N16 thường cho các bị hại, cụ thể: Nguyễn Thanh N2số tiền 40.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng); bị hại Nguyễn Thị N2 N1số tiền 150.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 *(Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án)* và Danh mục án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lê Thanh N phải nộp 200.000đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự và 9.500.000đồng *(Bằng chữ: Chín triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công.

-Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại N2bị hại N1 và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại dưới 18 tuổi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (25/4/2025) để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối ông Nguyễn Bình M8 ông Dương T1 T1là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
-VKSND TP PleiKu;
- Phân trại tạm giam khu vực PleiKu;
-Chi cục THA D.S TP Pleiku;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
-Lưu HS/HS.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngà